

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2024 - 2025**

(Kèm theo thông báo số: /TB-THPT QT ngày tháng năm 2024
của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
1	QP202401	Nguyễn Trọng Nghĩa	30/06/1999	Nam	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
2	QP202402	Trần Thị Thu	20/10/1998	Nữ	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
3	QP202403	Nguyễn Thanh Thuận	10/06/1999	Nam	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
4	QP202404	Nguyễn Đức Huệ	10/03/1995	Nam	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
5	QP202405	Nguyễn Thị Yến Anh	15/04/1996	Nữ	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
6	QP202406	Nguyễn Minh Đức	18/07/2002	Nam	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
7	QP202407	Lê Văn Vũ	05/05/1999	Nam	Giáo viên Giáo dục quốc phòng (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
8	HO202401	Lê Kim Chung	26/11/2002	Nữ	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
9	HO202402	Liêu Huỳnh Như	08/12/1999	Nữ	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông)	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
					hạng III, mã số: V.07.05.15)	
10	HO202403	Phan Thị Tuyết Nhi	23/11/2001	Nữ	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
11	HO202404	Nguyễn Nhật Hào	06/11/1999	Nam	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
12	HO202405	Huỳnh Thị Diễm Phượng	20/02/1997	Nữ	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
13	HO202406	Phan Chí Bảo	09/05/1998	Nam	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
14	HO202407	Nguyễn Vũ Vình	01/01/1989	Nam	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
15	HO202408	Nguyễn Minh Ngọc	28/12/2000	Nam	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
16	HO202409	Bùi Thị Thu Hà	24/12/1997	Nữ	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
17	HO2024010	Trần Hoàng Nam	09/04/2001	Nam	Giáo viên Hóa học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
18	SU202401	Dương Thị Thu Thảo	30/05/2002	Nữ	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
19	SU202402	Nguyễn Thị Quế Trân	22/05/2002	Nữ	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
20	SU202403	Lê Thanh Hương	19/01/2002	Nữ	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
21	SU202404	Lương Văn Anh	25/02/1998	Nam	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
22	SU202405	Mạch Diệp Sương	30/07/2000	Nữ	Giáo viên Lịch sử (Giáo	

STT	Mã dự tuyển	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Ghi chú
					viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
23	SU202406	Tạ Thị Cẩm Ngân	07/06/2000	Nữ	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
24	SU202407	Chế Anh Thiện	14/06/2001	Nam	Giáo viên Lịch sử (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
25	NV202401	Võ Phương Vi Khánh	12/07/2002	Nữ	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
26	NV202402	Trương Thị Nhi	05/01/2001	Nữ	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
27	NV202403	Lê Nguyễn I Pha	10/03/1995	Nữ	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
28	NV202404	Đoái Hoàng Đức	16/11/1995	Nam	Giáo viên Ngữ văn (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
29	TO202401	Phạm Hoàng Duy	21/03/2001	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
30	TO202402	Thân Trọng Thành	10/04/2002	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
31	TO202403	Nguyễn Quốc Dũng	10/01/1990	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
32	TO202404	Phạm Duy Thơ	24/09/2001	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
33	TO202405	Nguyễn Huỳnh Thanh Tú	24/11/2001	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	
34	TO202406	Hồ Đăng Trường	07/06/2001	Nam	Giáo viên Toán học (Giáo viên trung học phổ thông hạng III, mã số: V.07.05.15)	

Danh sách có 34 thí sinh./.